

Phụ lục V  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**C. TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 796 /BC-NSTP

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 7 năm 2021.

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(6 tháng/năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**
- Địa chỉ trụ sở chính: 48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại: (0255) 3822529, 3827308 Fax: (0255) 3822060
- Website: apfco.com.vn Email: apfco@apfco.com.vn
- Vốn điều lệ: 200.077.840.000 đồng
- Mã chứng khoán: APF
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được tổ chức vào ngày 17/04/2021. Các nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020;
3. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020;
4. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021;
5. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán;

6. Thông qua và phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;
7. Thông qua và phê chuẩn thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021;
8. Thông qua và phê chuẩn lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
10. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Võ Văn Danh	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	01/08/2020	
2	Ông: Lê Tuấn Toàn	Phó Chủ tịch HĐQT (TVHĐQT không điều hành)	20/04/2019	
3	Ông: Trần Ngọc Hải	Thành viên HĐQT	20/04/2019	
4	Ông: Đồng Văn Lập	Thành viên HĐQT	20/04/2019	
5	Ông: Lê Ngọc Hình	Thành viên HĐQT	20/04/2019	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Võ Văn Danh	8	100%	
2	Ông: Lê Tuấn Toàn	8	100%	
3	Ông: Trần Ngọc Hải	8	100%	
4	Ông: Đồng Văn Lập	8	100%	
5	Ông: Lê Ngọc Hình	8	100%	



### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, đôn đốc và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

- Các nội dung của HĐQT đã đảm bảo chức năng định hướng chiến lược trong hoạt động sản xuất kinh doanh trung và dài hạn.

- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng và triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ. Thông tin, báo cáo kịp thời cho HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu.

- Các chỉ đạo của HĐQT được Ban Tổng Giám đốc xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung và chú trọng thực hiện.

- Trong thời gian tới, công tác giám sát của HĐQT tiếp tục được đẩy mạnh, thể hiện thông qua các Quy chế và Nghị quyết, đảm bảo tính trách nhiệm và thực thi trong công định hướng và giám sát.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

\* Ban xây dựng cơ bản (Ban đầu tư):

- Phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán, quyết toán các dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đúng quy định.

- Tổ chức thẩm tra các dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế, dự toán, chọn thầu và quyết toán dự án vốn đầu tư hoàn thành trình HĐQT phê duyệt đúng quy định.

- Báo cáo HĐQT kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng qui định của pháp luật, điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	02-NQ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2020 & kế hoạch SXKD năm 2021.	100%
02	03-NQ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt một số nội dung tại cuộc họp HĐQT ngày 04/01/2021.	100%
03	04-QĐ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Đầu tư thiết bị hydrocyclone tại NM SXTB sản Đồng Xuân.	100%
04	05-QĐ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Đầu tư máy tách xác ngang tại một số đơn vị trong Công ty.	100%

05	06-QĐ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại NM SXTB sản GiaLai-CS1.	100%
06	07-QĐ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại NM SXTB sản Đồng Xuân.	100%
07	08-NQ HĐQT	07/01/2021	Phê duyệt giao dịch giữa Chủ tịch HĐQT Công ty với người có liên quan .	100%
08	12-NQ HĐQT	25/02/2021	Phê duyệt một số nội dung tại cuộc họp HĐQT ngày 24/02/2021 theo BB họp HĐQT số 02/BB HĐQT.	100%
09	13-NQ HĐQT	25/02/2021	Phê duyệt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
10	14-QĐ HĐQT	25/02/2021	Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Công ty CP NSTP Quảng Ngãi với Công ty con, công ty liên kết.	100%
11	15-QĐ HĐQT	25/02/2021	Phê duyệt CTĐT BSTB hydrocyclone kiểu tích hợp thay thế cho hệ thống TB cũ gồm phân ly tách mũ tại 1 số đơn vị.	100%
12	16-QĐ HĐQT	25/02/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án SXTB sản biến tính tại NM Cồn & TB sản Đăk Tô.	100%
13	17-NQ HĐQT	25/02/2021	Nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH TB sản Đăk Nông.	100%
14	19-NQ HĐQT	19/03/2021	Nghị quyết HĐQT phê duyệt một số nội dung tại cuộc họp 18/03/2021 theo BB số 04/BB HĐQT .	100%
15	20-QĐ HĐQT	19/03/2021	Phê duyệt dự án Đầu tư SXTB biến tính tại Nhà máy Cồn & TB sản Đăk Tô.	100%
16	21-QĐ HĐQT	19/03/2021	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2020.	100%
17	22-QĐ HĐQT	19/03/2021	Phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2021.	100%
18	24-QĐ HĐQT	24/03/2021	Cử người đại diện vốn góp Công ty CP NSTP Quảng Ngãi tại Công ty TNHH TB sản Đăk Nông.	100%



19	25-QĐ HĐQT	24/03/2021	Phê duyệt QTVĐT dự án ĐT NCS tại Nhà máy SXTB sản GiaLai-cs2 lên 150tsp/ngày.	100%
20	38-QĐ HĐQT	22/04/2021	Quyết định thành lập ban tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021..	100%
21	39-NQ HĐQT	27/04/2021	Phê duyệt một số nội dung tại cuộc họp ngày 27/04/2021.	100%
22	40-QĐ HĐQT	28/04/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án ĐT SXTB biến tính tại NM Cồn & TB sản ĐắkTô.	100%
23	41-QĐ HĐQT	28/04/2021	Phê duyệt TK,DTBV thi công XD công trình hạng mục: TB phản ứng chính, bồn trung gian...gói 12-DA Nhà máy ĐắkTô.	100%
24	42-QĐ HĐQT	28/04/2021	Phê duyệt TK,DTBV thi công XD công trình hạng mục: phân xưởng SX bột BT, phòng hóa nghiệm, phòng điện...gói 1, 2-DA Nhà máy ĐắkTô.	100%
25	43-QĐ HĐQT	28/04/2021	Phê duyệt TK,DTBV thi công XD công trình hạng mục: khu nâng hạ ly tâm, máy ly tâm, băng tải ly tâm...gói 13-DA Nhà máy ĐắkTô.	100%
26	44-NQ HĐQT	28/04/2021	Nghị quyết HĐQT phê duyệt phân phối tiền thưởng cho HĐQT, BKS,các tiểu ban và cán bộ quản lý Công ty 2020 & điều chỉnh thù lao 2021.	100%
27	45-NQ HĐQT	03/05/2021	Trả cổ tức năm 2020 đợt 2 bằng tiền.	100%
28	46-NQ HĐQT	03/05/2021	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ & triển khai thực hiện phương án phát hành cp để trả cổ tức.	100%
29	47-NQ HĐQT	03/05/2021	Ban hành Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi (sửa đổi năm 2021).	100%
30	48-NQ HĐQT	03/05/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi (sửa đổi năm 2021).	100%
31	49-NQ HĐQT	03/05/2021	Ban hành quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP NSTP Quảng Ngãi.	100%
32	54-NQ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt một số nội dung tại cuộc họp ngày 08/05/2021 theo BB họp số	100%

			08/BB-HĐQT.	
33	55-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt kết quả đấu thầu hạng mục: phân xưởng sản xuất bột biến tính-phần kết cấu thép- gói 01-DA ĐTSX TB biến tính Nhà máy ĐắkTô.	100%
34	56-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt kết quả đấu thầu hạng mục: phân xưởng SX bột biến tính-phần XD, phòng hóa nghiệm, phòng điện-gói 02-DA ĐTSX TB biến tính NM ĐắkTô.	100%
35	57-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt TK, DT & chỉ định đơn vị thực hiện hạng mục: Lò dầu truyền nhiệt -gói 06- Dự án ĐTSX bột BT Nhà máy Đắk Tô	100%
36	58-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt chỉ định đơn vị thực hiện hạng mục: Mua sắm TB(máy đập, máy mài, tách xác)-gói 07-Dự án ĐTSX bột BT Nhà máy ĐắkTô.	100%
37	59-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt TK, DT & chỉ định đơn vị thực hiện hạng mục: Mua sắm Tb máy đóng bao tự động...TB phụ trợ cụm Hydrocyclon-gói 10- Dự án NM Đắk Tô.	100%
38	60-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt chỉ định đơn vị thực hiện một số hạng mục thuộc gói số 12, 13- Dự án ĐTSX bột BT Nhà máy ĐắkTô	100%
39	61-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư mở rộng kho thành phẩm, xây mới nhà làm việc tại NM TB sản Đồng Phú.	100%
40	62-QĐ HĐQT	10/05/2021	Phê duyệt tổng dự toán ĐTSX bột biến tính thuộc dự án ĐTSX TB biến tính NM ĐắkTô.	100%
41	63-NQ HĐQT	17/05/2021	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty đối với ông Lê Tuấn Toàn.	100%



### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Bùi Thị Như Hoa	Trưởng BKS	20/04/2019	Cử nhân
2	Ông: Phạm Văn Lâm	Thành viên BKS	20/04/2019	Cử nhân
3	Ông: Lâm Đức Chính	Thành viên BKS	20/04/2019	Cử nhân

#### 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Bùi Thị Như Hoa	02	100	100	
2	Ông: Phạm Văn Lâm	02	100	100	
3	Ông: Lâm Đức Chính	02	100	100	

Ngoài các cuộc họp trên, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, thống nhất, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định.

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

##### 3.1. Hội đồng quản trị:

- Trong 6 tháng đầu năm 2021 quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty;

- Các cuộc họp HĐQT đã được triệu tập và tổ chức họp theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, các thành viên HĐQT đều tham gia phân tích, biểu quyết một cách khách quan và độc lập, phát huy vai trò quản trị Công ty.

- Quy trình, nội dung ban hành các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty trong phạm vi và thẩm quyền của HĐQT, cũng như trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phù hợp với Quy chế về đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty, quy định của pháp luật, đúng Điều lệ, đúng thẩm quyền, đúng với định hướng phát triển của Công ty.

##### 3.2. Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý:

- Đầu năm, Tổng Giám đốc đã phân công lại nhiệm vụ cho từng thành viên điều hành các công việc chuyên môn của Công ty; đã ban hành các Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư phù hợp với pháp luật, Điều lệ Công ty cũng như Quyết định của HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty hoạt động trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.

- 6 tháng đầu năm đã điều hành hoạt động SXKD và công tác đầu tư xây dựng, quản trị tài chính tốt, điều hành linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế, phát huy các nguồn lực hoạt động có hiệu quả.

Nhìn chung các đơn vị trực thuộc và Công ty con đều tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT, của Tổng Giám đốc.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

- Trong 6 tháng đầu năm, BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để thực hiện chức năng nhiệm vụ giám sát đồng thời hoạt động theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập. Trong quá trình thực hiện luôn phối hợp, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi, trao đổi, cung cấp đầy đủ thông tin trong mọi hoạt động công tác.

- Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các ý kiến tham gia của BKS tại các cuộc họp đều được HĐQT ghi nhận và phối hợp triển khai thực hiện. Các cuộc họp sơ kết, tổng kết của chuyên môn các thành viên BKS cũng tham dự đầy đủ. Nhờ đó, trong việc tiếp cận, nắm bắt thông tin về mọi hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên đều được thuận lợi và kịp thời.

#### 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Đối với Cổ đông: Ban kiểm soát vẫn luôn duy trì tiếp nhận, trao đổi thông tin, trong năm không nhận bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông: Trần Ngọc Hải – Tổng Giám đốc	01/01/1973	Cử nhân kinh tế	01/08/2020
2	Ông: Đồng Văn Lập – Phó Tổng Giám đốc	26/02/1976	Kỹ sư điện	24/05/2016
3	Ông: Lê Ngọc Hình – Phó Tổng Giám đốc	10/8/1977	Cử nhân Hóa	10/08/2020



## V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông: Trần Đức Thạch	20/05/1974	Cử nhân kinh tế	01/06/2014

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên 6 tháng đầu năm 2021 chưa tổ chức lớp đào tạo về quản trị công ty.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Theo Phụ lục số 01*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Đoàn Ngọc Hùng - Phó Giám đốc Công ty TNHH Hùng Thái	Con rể ông Võ Văn Danh – Chủ tịch HĐQT	031091007723	Công ty TNHH Hùng Thái, số 103 đường Ngô Quyền, Máy Chài, Hải Phòng	01/01/2021	08/NQ-HĐQT ngày 07/01/2021	- Nội dung: Hợp đồng nguyên tắc mua bán mặt hàng tinh bột sắn. - Số lượng: 15.000 tấn/năm - Tổng giá trị giao dịch tạm tính: 165 tỷ VNĐ.	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành

viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Theo Phụ lục số 02*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Theo Phụ lục số 03*

### **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

*Nơi nhận:* 

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Võ Văn Danh**











STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.4	<i>Trần Đức Thanh</i>								<i>Con</i>
6.5	<i>Trần Nữ Mai Thy</i>								<i>Con</i>
6.6	<i>Nguyễn Duy Thiêm</i>								<i>Em rể</i>
7	<b>Bùi Thị Như Hoa</b>		Trưởng Ban kiểm soát						
7.1	<i>Nguyễn Chinh</i>								<i>Chồng</i>
7.2	<i>Bùi Thị Nhung</i>								<i>Chị</i>
7.3	<i>Bùi Thị Mỹ Lan</i>								<i>Chị</i>
7.4	<i>Bùi Đình Thiện</i>								<i>Anh</i>
7.5	<i>Nguyễn Thị Như Quỳnh</i>								<i>Con</i>
7.6	<i>Nguyễn Hoàn Vũ</i>								<i>Con</i>
8	<b>Phạm Văn Lâm</b>		Thành viên BKS						
10.1	<i>Phạm Thị Thanh Chung</i>								<i>Vợ</i>
10.2	<i>Phạm Văn Nho</i>								<i>Anh</i>
10.3	<i>Phạm Thị Kim Long</i>								<i>Chị</i>
10.4	<i>Phạm Thị Kim Quy</i>								<i>Em</i>
10.5	<i>Phạm Văn Quang</i>								<i>Con</i>
10.6	<i>Phạm Văn Huy</i>								<i>Con</i>
9	<b>Lâm Đức Chính</b>		Thành viên BKS						
9.1	<i>Nguyễn Thị Diệu</i>								<i>Vợ</i>
9.2	<i>Lâm Khánh Huy</i>								<i>Con</i>
9.3	<i>Lâm Khánh Chương</i>								<i>Con</i>
10	<b>Lê Văn Tâm</b>		Giám đốc Nhà máy Quảng Ngãi						





**PHỤ LỤC 02**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (16/6/2021)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Võ Văn Danh</b>		Chủ tịch HĐQT			1.148.467	5,74%	
1.1	Đặng Mỹ Ái Hoa					296.256	1,48%	
1.2	Võ Thị Chính							
1.3	Võ Thị Luân							
1.4	Võ Văn Tuấn							
1.5	Võ Văn Bảo							
1.6	Võ Thị Lộc							
1.7	Võ Đặng Ái Khang							
1.8	Võ Đặng Thục Khang					44.000	0,22%	
1.9	Võ Đặng Nhã Khang							
1.10	Đoàn Ngọc Hùng					180.950	0,90%	
<b>2</b>	<b>Lê Tuấn Toàn</b>		Phó Chủ tịch HĐQT			680.101	3,40%	
2.1	Ngô Thị Lạc					22.040	0,11%	
2.2	Lê Tuấn Trí							
2.3	Lê Ngô Tuấn An							
2.4	Lê Tuấn Bằng							
<b>3</b>	<b>Trần Ngọc Hải</b>		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			343.121	1,71%	
3.1	Nguyễn Thị Lâm							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (16/6/2021)	Ghi chú
3.2	Phan Lê Tâm Mai							
3.3	Trần Thị Thủy Hồng							
3.4	Trần Thị Kim Chung							
3.5	Trần Thị Như Cảnh							
3.6	Trần Thị Mỹ Ái							
3.7	Trần Ngọc Cường							
3.8	Trần Thùy Dương					22.000	0,11%	
3.9	Trần Ánh Dương							
3.10	Trần Kim Hằng							
4	<b>Đông Văn Lập</b>		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			120.445	0,60%	
4.1	Phạm Thị Minh Suong							
5	<b>Lê Ngọc Hình</b>		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			283.580	1,42%	
5.1	Nguyễn Thị Mội							
5.2	Phạm Thị Ái Liên							
5.3	Lê Ngọc Hiền							
5.4	Lê Thị Ánh Dương							
6	<b>Trần Đức Thạch</b>		Kế toán trưởng			207.799	1,04%	
6.1	Vợ Thị Hòa							
6.2	Trần Thị Nhung							
6.3	Trần Thị Thu Thủy							



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (16/6/2021)	Ghi chú
6.4	Trần Đức Thanh							
6.5	Trần Nữ Mai Thy							
6.6	Nguyễn Duy Thiêm					49.543	0,25%	
7	<b>Bùi Thị Như Hoa</b>		Trưởng Ban kiểm soát			413.462	2,07%	
7.1	Nguyễn Chinh					262.383	1,31%	
7.2	Bùi Thị Nhung							
7.3	Bùi Thị Mỹ Lan							
7.4	Bùi Đình Thiện							
7.5	Nguyễn Thị Như Quỳnh							
7.6	Nguyễn Hoàn Vĩ							
8	<b>Phạm Văn Lâm</b>		Thành viên BKS			93.977	0,47%	
10.1	Phạm Thị Thanh Chung							
10.2	Phạm Văn Nho							
10.3	Phạm Thị Kim Long							
10.4	Phạm Thị Kim Quy							
10.5	Phạm Văn Quang							
10.6	Phạm Văn Huy							
9	<b>Lâm Đức Chính</b>		Thành viên BKS			15.621	0,08%	
9.1	Nguyễn Thị Diệu							
9.2	Lâm Khánh Huy							
9.3	Lâm Khánh Chương							
10	<b>Lê Văn Tâm</b>		Giám đốc Nhà máy Quảng Ngãi			385.391	1,93%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (16/6/2021)	Ghi chú
10.1	Lê Văn Hồ					5.503	0,03%	
11	Huỳnh Văn Đông		Giám đốc Nhà máy Đòng Xuân			70.599	0,35%	
11.1	Lê Thị Thịnh							
12	Đỗ Đình Ban		Giám đốc Nhà máy Đăk Tô			50.600	0,25%	
13	Đình Phi Hùng		Giám đốc Nhà máy Gia Lai			20.635	0,10%	
13.1	Đỗ Minh Thủy							
14	Trương Văn Quang		Giám đốc Nhà máy Tân Châu			40.404	0,20%	
14.1	Nguyễn Thị Tuyết Trinh					15.698	0,08%	
14.2	Trương Minh Quân							
14.3	Trương Thị Quỳnh Như							
15	Tôn Long Thành Nam		Giám đốc TTTM Chợ Quảng Ngãi			77.026	0,38%	
15.1	Kiều Thị Đông Hà							
15.2	Tôn Thị Hoàng Chung					3.989	0,02%	



PHỤ LỤC 03

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (28/12/2020)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (16/06/2021)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Võ Văn Danh	Chủ tịch HĐQT	1.044.062	5,74%	1.148.467	5,74%	Nhận cổ tức bằng CP
2	Đặng Mỹ Ái Hoa	Vợ ông Võ Văn Danh	269.324	1,48%	296.256	1,48%	Nhận cổ tức bằng CP
3	Võ Đăng Thực Khang	Con ông Võ Văn Danh	-	0,00%	44.000	0,22%	Mua và nhận cổ tức bằng CP
4	Đoàn Ngọc Hùng	Con rể ông Võ Văn Danh	164.467	0,90%	180.950	0,90%	Mua và nhận cổ tức bằng CP
5	Lê Tuấn Toàn	Phó Chủ tịch HĐQT	618.275	3,40%	680.101	3,40%	Nhận cổ tức bằng CP
6	Ngô Thị Lạc	Vợ ông Lê Tuấn Toàn	20.037	0,11%	22.040	0,11%	Nhận cổ tức bằng CP
7	Trần Ngọc Hải	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	311.929	1,71%	343.121	1,71%	Nhận cổ tức bằng CP
8	Trần Thùy Dương	Con gái ông Trần Ngọc Hải	4.300	0,02%	22.000	0,11%	Mua và nhận cổ tức bằng CP
9	Đông Văn Lập	TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	109.496	0,60%	120.445	0,60%	Nhận cổ tức bằng CP
10	Lê Ngọc Hình	TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	247.388	1,36%	283.580	1,42%	Mua và nhận cổ tức bằng CP
11	Trần Đức Thạch	Kế toán trưởng	188.909	1,04%	207.799	1,04%	Nhận cổ tức bằng CP
12	Nguyễn Duy Thiêm	Em rể ông Trần Đức Thạch	45.040	0,25%	49.543	0,25%	Nhận cổ tức bằng CP
13	Bùi Thị Như Hoa	Trưởng Ban kiểm soát	375.875	2,07%	413.462	2,07%	Nhận cổ tức bằng CP
14	Nguyễn Chính	Chồng bà Bùi Thị Như Hoa	238.530	1,31%	262.383	1,31%	Nhận cổ tức bằng CP
15	Phạm Văn Lâm	Thành viên BKS	91.034	0,50%	93.977	0,47%	Bán và nhận cổ tức bằng CP
16	Lâm Đức Chính	Thành viên BKS	14.202	0,08%	15.621	0,08%	Nhận cổ tức bằng CP
17	Lê Văn Tâm	Người nội bộ	350.356	1,93%	385.391	1,93%	Nhận cổ tức bằng CP
18	Lê Văn Hồ	Em ông Lê Văn Tâm	17.303	0,10%	5.503	0,03%	Bán và nhận cổ tức bằng CP
19	Huyền Văn Đồng	Người nội bộ	64.181	0,35%	70.599	0,35%	Nhận cổ tức bằng CP
20	Đỗ Đình Ban	Người nội bộ	62.017	0,34%	50.600	0,25%	Bán và nhận cổ tức bằng CP

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (28/12/2020)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (16/06/2021)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
21	Đình Phi Hùng	Người nội bộ	18.760	0,10%	20.635	0,10%	Nhận cổ tức bằng CP
22	Trương Văn Quang	Người nội bộ	56.731	0,31%	40.404	0,20%	Bán và nhận cổ tức bằng CP
23	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Vợ ông Trương Văn Quang	14.271	0,08%	15.698	0,08%	Nhận cổ tức bằng CP
24	Tôn Long Thành Nam	Người nội bộ	84.724	0,47%	77.026	0,38%	Bán và nhận cổ tức bằng CP
25	Kiều Thị Đông Hà	Vợ ông Tôn Long Thành Nam	12.590	0,07%	-	0,00%	Bán
26	Tôn Thị Hoàng Chung	Em ông Tôn Long Thành Nam	3.627	0,02%	3.989	0,02%	Nhận cổ tức bằng CP